

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP, ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 425/TTr-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Văn phòng, các phòng chuyên môn, Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo thuộc cơ quan Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh (trừ trường hợp công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh nhưng không làm việc tại địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng hoặc Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo).

**Điều 3. Quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh**

1. Áp dụng mức hỗ trợ bằng 50% tiền lương hiện hưởng, bao gồm: Mức lương chức vụ, ngạch, bậc và phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, nếu có.

2. Thời gian hỗ trợ: 05 năm tính từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

3. Khuyến khích áp dụng chế độ hỗ trợ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật hiện hành làm việc tại các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trên cơ sở đơn vị tự đảm bảo nguồn chi trả, ngân sách không hỗ trợ.

**Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với công chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP do ngân sách tỉnh đảm bảo theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTƯQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, LĐTĐ&XH, ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Sơn**